

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TĨNH
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2017/LĐ-ST

Ngày: 30/5/2017

V/v tranh chấp đơn phương chấm
dứt hợp đồng lao động

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH**

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Đức Chính**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Duy Cừ**

Ông **Dương Cao Sơn**

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sơn, Cán bộ TAND
Thành phố Hà Tĩnh.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Tú, kiểm sát
viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2017 tại hội trường Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh xét
xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 01/2017/TLST-LĐ ngày 06/3/2017 về “tranh
chấp đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử
số 01/2017/QĐST- LĐ ngày 05/5/2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Trần Văn T**, sinh năm 1971; Nghề nghiệp: Lái xe

Địa chỉ: khối phố N, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, có mặt.

Bị đơn: Công ty cổ phần Bệnh viện đa khoa S

Địa chỉ: đường L, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

- *Người đại diện theo pháp luật:* Ông Thái Thành N - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

- *Người đại diện theo ủy quyền:* Bà Lê Thị N – Nhân viên nhân sự (theo văn bản
ủy quyền số 04/UQ/TGD ngày 08/3/2017), có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời trình bày của nguyên đơn ông Trần Văn T:

Ngày 22/4/2015 Công ty cổ phần Bệnh viện đa khoa S (sau đây viết tắt là Công ty)
tuyển dụng ông vào lái xe, mức lương thỏa thuận 4.500.000 đồng/tháng. Đến tháng
7/2015 Công ty ký hợp đồng thời hạn 12 tháng để người lao động được đóng Bảo
hiểm (bao gồm bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội và bảo hiểm thất nghiệp). Ngày
28/02/2016 công ty ký hợp đồng lao động không số, thời hạn 12 tháng có hiệu lực từ
01/3/2016, mức lương 2.889.000đồng/tháng. Hàng tháng Công ty chuyển lương qua

thẻ ATM ở Ngân hàng V chi nhánh Hsố tiền 4.179.000 đồng/tháng đã đóng bảo hiểm và phí công đoàn. Trong thời gian làm việc luôn luôn hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao, không vi phạm kỷ luật.

Ngày 26/10/2016 Phòng nhân sự thông báo bằng miệng cho nghỉ việc. Ngày 27/10/2016 Công ty ra Quyết định chấm dứt hợp đồng lao động cho nghỉ việc. Ông không đồng ý với việc giải quyết của công ty nên đã kiến nghị lên Công đoàn ngành Y và Liên đoàn lao động tỉnh Hà Tĩnh, nhưng không được giải quyết. Sau khi nghỉ việc được Cơ quan bảo hiểm trả trợ cấp thất nghiệp 5.200.000đồng. Công ty chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật, nhưng không muốn trở lại làm việc, yêu cầu công ty phải trả 04 tháng 05 ngày không được làm việc cộng 02 tháng lương và 30 ngày vi phạm thời gian báo trước, tổng cộng là 07 tháng 05 ngày, theo mức lương 2.889.000đồng/tháng.

Bị đơn Công ty cổ phần Bệnh viện đa khoa S trình bày:

Ngày 22/4/2015, ông Trần Văn T được tuyển dụng vào làm việc tại Công ty làm nhân viên lái xe, sau thời gian thử việc, ông T được đóng bảo hiểm xã hội vào đầu tháng 7/2015. Trong quá trình làm việc tại công ty, ông Trần Văn T lái xe 16 chỗ chuyên chở bệnh nhân và nhân viên khi được điều động, lương 2.889.000 đồng nhưng Công ty trả 4.179.000đồng gồm lương, phụ cấp và doanh thu. Từ tháng 3/2016 công ty ký hợp đồng lao động có thời hạn 12 tháng với ông Trần Văn T. Tháng 8/2016 công ty bị phía bảo hiểm xã hội cấm không cho sử dụng xe để chở bệnh nhân, nên vị trí lái xe rảnh rỗi, xe 16 chỗ hầu như không hoạt động. Vị trí lái xe không còn sử dụng, lại không bố trí được công việc khác cho ông T nên công ty quyết định chấm dứt hợp đồng lao động với ông T. Công ty thông báo bằng miệng vào ngày 26/10/2016, yêu cầu ông T bàn giao tài sản cho công ty. Ngày 27/10/2016 Công ty quyết định chấm dứt hợp đồng lao động, ông T thôi làm việc tại công ty.

Công ty chấm dứt hợp đồng lao động đối với ông T là đúng quy định của pháp luật, chấp nhận bồi thường 01 tháng lương do vi phạm thời gian báo trước mức lương 2.889.000đồng. Về yêu cầu bồi thường 04 tháng 05 ngày cộng 02 tháng lương của ông T Công ty không chấp nhận vì Công ty đã đóng đầy đủ Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động, tiền lương đã thanh toán đầy đủ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh phát biểu quan điểm:

- Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng và đầy đủ thủ tục tố tụng theo quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung vụ án: Công ty cổ phần Bệnh viện đa khoa S đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động với ông Trần Văn T không có căn cứ nên trái pháp luật và vi phạm thời gian báo trước.

Đề nghị áp dụng các Điều 38, Điều 41; khoản 1, 2, 5 Điều 42 của Bộ luật lao động chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Văn T. Buộc Công ty cổ phần Bệnh viện đa khoa S phải bồi thường cho ông Trần Văn T 04 tháng 05 ngày lương còn lại của hợp đồng, 02 tháng tiền lương theo hợp đồng và 01 tháng tiền lương vi phạm

thời gian báo trước. Tổng cộng Công ty phải bồi thường cho ông Trần Văn T 20.704.500đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Các tình tiết ông Trần Văn T (nguyên đơn) đưa ra như: Ngày 22/4/2015 Công ty cổ phần Bệnh viện đa khoa S tuyển dụng ông vào lái xe, công việc phải làm theo bảng mô tả công việc và theo sự điều động dưới sự quản lý của Giám đốc công ty. Tháng 7/2015 người lao động được đóng các loại quỹ bảo hiểm. Ngày 28/2/2016 công ty ký hợp đồng lao động không số có hiệu lực từ ngày 01/3/2016 thời hạn 12 tháng, mức lương 2.889.000đồng/tháng. Ngày 26/10/2016 Công ty thông báo bằng miệng cho nghỉ việc, ngày 27/10/2016 ra Quyết định số 12/QĐTV-CTY chấm dứt hợp đồng lao động. Cơ quan bảo hiểm xã hội chi trả bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động 03 tháng lương cơ bản là 5.200.000đồng. Các tình tiết nguyên đơn đưa ra bị đơn thừa nhận. Căn cứ điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự công nhận các tình tiết này là sự thật.

[2]. Xét hợp đồng lao động không số, ngày 28/02/2016 có hiệu lực từ ngày 01/3/2016 giữa người lao động ông Trần Văn T và người sử dụng lao động Bệnh viện đa khoa S phù hợp quy định tại điều 16, điều 23 của Bộ luật lao động nên có giá trị pháp lý thi hành. Nội dung công việc: ông Trần Văn T lái xe, theo bảng mô tả công việc và theo sự điều động dưới sự quản lý của Giám đốc công ty không ghi ngày tháng mà chỉ có Giám đốc Công ty ký, người lao động không ký. Hợp đồng lao động tính đến ngày 26/10/2016 đang còn thời gian 04 tháng 05 ngày.

[3]. Xét căn cứ chấm dứt hợp đồng lao động của người sử dụng lao động đối với người lao động thấy rằng:

+ Lý do người sử dụng lao động cho rằng việc chấm dứt hợp đồng lao động do phía bảo hiểm xã hội yêu cầu công ty không được sử dụng xe ô tô 16 chỗ ngồi để đưa đón bệnh nhân, nên công ty không có nhu cầu lái xe và không bố trí được việc khác cho ông T.

Xét thấy Hợp đồng lao động hai bên ký kết không điều khoản chấm dứt hợp đồng. Căn cứ người sử dụng được quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động.

Theo quy định tại Điều 38 của Bộ luật lao động:

“1. Người sử dụng lao động có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trong những trường hợp sau đây:

a) Người lao động thường xuyên không hoàn thành công việc theo hợp đồng lao động;

b) Người lao động bị ốm đau, tai nạn đã điều trị 12 tháng liên tục đối với người làm theo hợp đồng lao động không xác định thời hạn, đã điều trị 06 tháng liên tục, đối với người lao động làm theo hợp đồng xác định thời hạn và quá nửa thời hạn hợp đồng lao động đối với người làm theo hợp đồng lao động theo mùa vụ hoặc theo một công việc nhất định có thời hạn dưới 12 tháng mà khả năng lao động chưa hồi

phục.

Khi sức khỏe của người lao động bình phục, thì người lao động được xem xét để tiếp tục giao kết hợp đồng lao động.

c) Do thiên tai, hỏa hoạn hoặc những lý do bất khả kháng khác theo quy định của pháp luật, mà người sử dụng lao động đã tìm mọi biện pháp để khắc phục nhưng vẫn phải thu hẹp sản xuất, giảm chỗ làm việc”.

Điều 12 Nghị định số 05/2015/NĐ-CP ngày 12/01/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số nội dung của Bộ luật Lao động quy định: “Quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động của người sử dụng lao động tại Điểm a và c Khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Lao động được quy định như sau:

1.

2. Lý do bất khả kháng khác thuộc một trong các trường hợp sau đây:

a) Do dịch họa, dịch bệnh;

b) Di dời hoặc thu hẹp địa điểm sản xuất, kinh doanh theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.”

Tại quyết định số 12/QĐTV-CTY ngày 26/10/2016 của Công ty về việc chấm dứt hợp đồng lao động đối với ông Trần Văn T không nêu căn cứ người sử dụng lao động được đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động quy định tại khoản 1 điều 38 Bộ luật lao động và Điều 12 Nghị định số 05/2015/NĐ-CP ngày 12/01/2015 của Chính phủ. Mặt khác, qua xác minh tại Bảo hiểm xã hội tỉnh Hà Tĩnh thì Cơ quan bảo hiểm xã hội không có thẩm quyền và cũng không cấm Bệnh viện đa khoa S sử dụng xe đưa đón bệnh nhân. Do vậy, Bệnh viện đa khoa S ban hành quyết định số 12/QĐTV-CTY ngày 27/10/2016 về việc chấm dứt hợp đồng lao động đối với ông Trần Văn T, theo quy định tại Điều 41 của Bộ luật lao động là đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật.

[4]. Xét về thời gian báo trước: Hợp đồng lao động giữa Công ty và ông Trần Văn T có thời hạn 12 tháng.

Theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 38 của Bộ luật lao động:

“2. Khi đơn phương chấm dứt hợp đồng người sử dụng lao động phải báo cho người lao động biết trước:

.....

b). Ít nhất 30 ngày đối với hợp đồng xác định thời hạn;”

Trong khi đó ngày 26/10/2016 Công ty gọi ông T lên bàn giao tài sản và thông báo cho nghỉ việc, ngày 27/10/2016 ra Quyết định chấm dứt hợp đồng lao động. Như vậy, Công ty đã vi phạm thời gian báo trước 30 ngày cho ông T.

[5]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, theo Điều 42 của Bộ luật lao động quy định nghĩa vụ của người sử dụng lao động khi đơn phương chấm dứt hợp đồng lao

động trái pháp luật:

“1. Phải nhận người lao động trở lại làm việc theo hợp đồng lao động đã giao kết và phải trả tiền lương,, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế trong những ngày người lao động không được làm việc cộng với ít nhất 02 tháng tiền lương theo hợp đồng

2. Trường hợp người lao động không muốn tiếp tục làm việc thì ngoài khoản tiền bồi thường quy định tại khoản 1 điều này người sử dụng lao động phải trả trợ cấp thôi việc theo quy định tại điều 48 Bộ luật này.

.....

5. Trường hợp vi phạm quy định về thời hạn báo trước thì phải bồi thường cho người lao động một khoản tiền tương ứng với tiền của người lao động trong những ngày không báo trước”.

Hội đồng xét xử có đầy đủ chứng cứ kết luận người sử dụng lao động đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động đối với người lao động trái pháp luật, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Trần Văn T. Buộc bị đơn Công ty cổ phần Bệnh viện đa khoa S phải trả tiền lương cho ông Trần Văn T trong những ngày không được làm việc 04 tháng 05 ngày, cộng 02 tháng lương theo hợp đồng lao động và 30 ngày lương vi phạm về thời hạn báo trước. Tổng cộng là 07 tháng 05 ngày theo mức lương 2.889.000 đồng/tháng. Cụ thể:

07 tháng 05 ngày x 2.889.000 đồng/tháng = 20.704.500 đồng.

[6]. Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng pháp luật.

Bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 38; Điều 41; khoản 1, khoản 5 Điều 42 của Bộ luật lao động; Điều 12 Nghị định số 05/2015/NĐ-CP ngày 12/01/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số nội dung của Bộ luật Lao động; khoản 2 điều 305 của Bộ luật dân sự năm 2005, xử:

Buộc Công ty cổ phần bệnh viện đa khoa S bồi thường cho ông Trần Văn T 20.704.500 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và ông Trần Văn T có đơn yêu cầu thi hành án nếu Công ty cổ phần Bệnh viện đa khoa S không thi hành được, thì hàng tháng Công ty cổ phần Bệnh viện đa khoa S còn phải chịu lãi suất theo mức lãi suất cơ bản của Ngân hàng Nhà nước quy định tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

“Bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Về án phí: Áp dụng khoản 1 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc Công ty cổ phần Bệnh viện đa khoa S phải chịu 621.000 đồng án phí lao động sơ thẩm.

Báo cho nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDTPHT;
- TAND Tỉnh HT;
- T.H.A.D.S TPHT;
- Các đương sự;
- Lưu: HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Đức Chính